

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

NÓI 5

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành: Ngôn Ngữ Anh

Năm 2020

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành: Ngôn ngữ Anh

- Tên học phần:** Nói 5
- Mã học phần:** NNA 027
- Số tín chỉ:** 3(3,0)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ ba
- Phân bố thời gian:**
 - Lên lớp: 45 tiết lý thuyết, 0 giờ thực hành
 - Tự học: 90 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã hoàn thành học phần Nghe-Nói 4
- Giảng viên:**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Phạm Thị Huyền Trang	0977612288	trangdhsd@gmail.com
2	ThS. Trần Hoàng Yên	0986596586	THYen@saodo.edu.vn
3	ThS. Ngô Thị Mỹ Bình	0984.188.873	mybinhna@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần:

Nội dung của học phần tập trung vào các chủ điểm như: ngôn ngữ và cách học ngôn ngữ; phiêu lưu, mạo hiểm; giới tính và mối quan hệ giới tính; Vẻ đẹp và thẩm mỹ; các giai đoạn trong cuộc đời; mơ ước và thực tại; công việc; bản chất của tự nhiên; nghệ thuật và giải trí; mâu thuẫn và cách giải quyết. Từ đó, sinh viên thực hành và phát triển được các kỹ năng nghe và nói và phương pháp tư duy phê phán qua từng nội dung bài học.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu môn học thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bố mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1.1	Xác định được các từ vựng, thuật ngữ, ngôn ngữ và cấu trúc sử dụng trong các chủ đề nói nâng cao	3	[1.2]
MT1.2	Sử dụng được các từ vựng, thuật ngữ, cấu trúc trên để nói về các chủ đề nâng cao	3	[1.2]
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Nghe hiểu được các hội thoại, phát biểu nâng cao	4	[1.3.1]
MT2.2	Đọc hiểu được các văn bản tiếng Anh nâng cao	4	[1.3.2]
MT2.3	Nói được về các chủ điểm tiếng Anh nâng cao	4	[1.3.3]
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Sử dụng đúng các kiến thức đã học trong các tình huống giao tiếp thực tế trong công việc tương lai.	4	[2.2]
MT3.2	Sinh viên có năng lực: làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp. Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[2.3]

9.2. Chuẩn đầu ra

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT
CĐR1	Kiến thức		
CĐR1.1	Có khả năng hiểu và sử dụng các cấu trúc câu thường dùng trong giao tiếp nâng cao	3	[1.3]
CĐR1.2	Trình bày được các từ vựng, thuật ngữ, ngôn ngữ đã học trong công việc liên quan đến các chủ đề nâng cao	4	[2.1]

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CĐR học phần trong CTĐT
CĐR2	Kĩ năng	3	
CĐR2.1	Có khả năng đọc được các tài liệu tiếng Anh giao tiếp nâng cao	4	[2.2]
CĐR2.2	Có thể giao tiếp tốt trong công việc có liên quan đến các chủ đề nâng cao		[3.1]
CĐR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CĐR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	4	[4.1]
CĐR3.2	Có khả năng giao tiếp, thuyết trình và giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp.	4	[4.1]
CĐR3.3	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[4.1]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CĐR1		CĐR2		CĐR3		
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 3.1	CĐR 3.2	CĐR 3.3
1	Unit 1: Language and learning Part 1: Building background knowledge 1.1. Did you know? Part 2: Understanding main ideas 1.2. Before you listen 1.3. Listen 1.4. After you	X	X	X	X	X	X	X

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CĐR1		CĐR2		CĐR3		
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 3.1	CĐR 3.2	CĐR 3.3
	Part 1: Building background knowledge 9.1. Did you know Part 2: Distinguishing between fact and opinion 9.2. Before you listen 9.3. Listen 9.4. After you listen 9.5. Talk it over Part 3: Expressing doubt and disbelief 9.6. Listening for expressions 9.7. Talk it over Part 4: Focus on testing							
10	Unit 10: Conflict and resolution Part 1: Building background knowledge 10.1. Did you know Part 2: Predicting exam question 10.2. Before you	X	X	X	X	X	X	X

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CĐR1		CĐR2		CĐR3		
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 3.1	CĐR 3.2	CĐR 3.3
	listen 10.3. Listen 10.4. After you listen 10.5. Talk it over Part 3: Acquiescing and expressing reservation 10.6. Listening for Acquiescence and Reservations 10.7. Talk it over Part 4: Focus on Testing							

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Bài tập thực hành, Thi giữa học phần
CĐR2	Bài tập thực hành, Thi giữa học phần
CĐR3	Bài tập thực hành luyện kỹ năng nói

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên, điểm bài tập lớn, bài tập thực hành.	Sinh viên tham gia tối thiểu 80% số giờ quy định của học phần	20%	
2	Thi kiểm tra giữa học phần	Tham gia thi bài thi tự luận 90 phút	30%	

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
3	Thi kết thúc học phần	Tham gia thi bài thi tự luận 90 phút	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên được đánh giá thông qua ý thức học tập, tỉ lệ hiện diện, tinh thần tác phong xây dựng bài, tinh thần thực hiện chủ đề tự học.

- Điểm thực hành hội thoại được đánh giá theo các nội dung: Trình bày nội dung hội thoại theo chủ đề, cách sử dụng từ vựng, cấu trúc, phát âm, ngữ điệu và tư thế, tác phong, ngôn ngữ cơ thể khi thực hành hội thoại.

- Kiểm tra giữa học phần diễn ra vào tuần số 8 dưới hình thức vấn đáp. Trong quá trình kiểm tra, sinh viên không được sử dụng từ điển, điện thoại hay bất kỳ tài liệu khác.

- Thi kết thúc học phần theo kế hoạch tiến độ đào tạo. Sinh viên được giảng viên phụ đạo ít nhất 1 buổi trước khi thi. Đề thi được trưởng bộ môn đề xuất cấu trúc đề và kết hợp với phòng TTKT&ĐBCL chọn ngẫu nhiên trong ngân hàng câu hỏi và sinh viên thi vấn đáp. Trong quá trình thi sinh viên không được sử dụng từ điển, điện thoại hay bất kỳ tài liệu khác. Nội dung thi kết thúc học phần gồm những phần sau:

+ Trả lời câu hỏi về chủ đề trong chương trình

+ Trình bày quan điểm về một vấn đề

+ Nói về một chủ đề trong chương trình

Điểm chấm được đánh giá theo đáp án trong ngân hàng câu hỏi thi kết thúc học phần đã được phê duyệt, ban hành.

12. Phương pháp dạy và học

Tại lớp học lý thuyết, giảng viên hướng dẫn sinh viên đọc từ vựng, giải thích cách sử dụng từ, cấu trúc câu, hướng dẫn sinh viên làm bài tập vận dụng; sau đó tóm tắt nội dung của bài học. Giảng viên cũng trình bày phân tích cấu trúc và lấy ví dụ minh họa. Sinh viên cần lắng nghe và ghi chép và được khuyến khích tích cực thực hành các kỹ năng dưới sự hướng dẫn của giảng viên. Trong quá trình thực hành giảng viên định hướng cho sinh viên học tập theo theo định hướng năng lực thực hiện: hội thoại và thuyết trình bằng tiếng Anh.

Giảng viên quan tâm tới việc hình thành và phát triển kỹ năng cho sinh viên theo cấp độ từ Nhớ- Biết-Vận dụng-Phân tích- Đánh giá-Sáng tạo, quan tâm tới công tác hướng dẫn, đánh giá thường xuyên và tổ chức lớp học hiệu quả. Đối với sinh viên tích cực, chủ động nắm bắt kiến thức lý thuyết để vận dụng và phát triển kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh trong việc thực hiện nhiệm vụ do giảng viên yêu cầu, đồng thời sinh viên phải thể hiện được tính kiên trì, tỉ mỉ và tuân thủ các quy tắc giao tiếp. Chủ động tiếp cận các phương pháp học trực tuyến với sự trợ giúp của máy tính trong giờ tự học ở nhà.

13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc thêm các tài liệu về nâng cao kỹ năng nói tiếng Anh.

- Yêu cầu về làm bài tập: Làm đầy đủ các bài tập trong giờ thực hành, tham gia phát biểu xây dựng bài

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu và bài tập về nhà trước khi đến lớp. Thực hiện tốt chủ đề tự học. Ghi chép và tích cực làm bài tập được giao tại lớp.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo yêu cầu. Sinh viên vắng mặt trên 20% giờ học không được phép thi kết thúc học phần

- Yêu cầu về kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ: Sinh viên vắng thi sẽ bị điểm 0 ngoại trừ trường hợp vắng thi có lý do chính đáng theo quy chế quản lý các hoạt động đào tạo của trường Đại học Sao Đỏ.

12. Tài liệu phục vụ học tập

- *Tài liệu bắt buộc:*

[1] Giáo trình Nói 5 – Trường Đại học Sao Đỏ, năm 2019

- *Tài liệu tham khảo:*

[2] L.G. Alexander (2005), *For and Against: An Oral Practice Book*, Longman Singapore Publishers.

[3] Richards, J.C (1990). *Listen Carefully*. Oxford: Oxford University Press.

13. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
1	Unit 1: Language and learning Mục tiêu: - Trình bày các từ vựng liên quan đến học tập và ngôn ngữ - Hiểu và sử dụng được cấu trúc trong bài khóa - Trình bày về lợi ích của việc học tập Nội dung cụ thể: Part 1: Building background knowledge 1.1. Did you know? Part 2: Understanding main ideas 1.2. Before you listen 1.3. Listen	3	[1] [2] [3]	- Chuẩn bị câu trả lời p.1.1 tr.2-3 TL [1]. - Trả lời câu hỏi p.1.2 tr.5 TL [1]. - Nghe trả lời p.1.3 tr.5-7 TL [1] - Đọc nội dung 1-2 tr.6-8 TL[2]. - Luyện nghe Unit 1 tr.4-5 TL [3]

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	1.4. After you listen 1.5. Talk it over			
2	Unit 1: Language and learning Mục tiêu: - Trình bày cách xác định trọng âm câu. - Hiểu và nói được về ý chính Nội dung cụ thể: Part 3: Requesting the main point 1.6. Listening for Appropriate Expressions and Tone of Voice 1.7. Requesting the main point 1.8. Talk it over Part 4: Focus on testing	3	[1] [2] [3]	- Đọc hiểu p. Strategy tr.9-10 TL [1]. - Nghe và trả lời p.1.6 tr.11 TL [1] - Hoàn thành part 4 tr.14 TL [1] - Luyện nghe Unit 1 tr.8-9 TL [3]
3	Unit 2: Danger and Daring Mục tiêu: - Trình bày các từ vựng liên quan đến sự nguy hiểm và lòng dũng cảm - Hiểu và sử dụng được cấu trúc trong bài học Nội dung cụ thể: Part 1: Building background knowledge 2.1. Did you know? Part 2: Noting specific details 2.2. Before you listen 2.3. Listen 2.4. After you listen 2.5 Talk it over	3	[1] [2] [3]	- Trả lời p.Connecting the topic và p.2.1 tr.15-17 TL [1] - Hoàn thành p.2.1 tr.16-17 TL [1]. - Đọc nội dung 5-6 tr.14-16 TL[2]. - Luyện nghe Unit 2 tr.11-12 TL [3]
4	Unit 2: Danger and Daring Mục tiêu: - Trình bày các từ vựng liên quan đến cách nói đồng ý và không đồng ý. - Hội thoại được về chủ đề bài học Nội dung cụ thể: Part 3: Saying yes and no 2.6. Strategy 2.7. Talk it over Part 4: Focus on testing 2.8. Taking notes	3	[1] [2] [3]	- Đọc hiểu p.2.6 tr.24 TL [1]. - Hoàn thành bài test p.2.7 tr.27 TL [1]. - Đọc nội dung 7-8 tr.18-20 TL[2]. - Luyện nghe Unit 2 tr.16-17 TL [3]

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
5	<p>Unit 3: Gender and relationships</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe hiểu được về chủ đề giới và mối quan hệ giới. - Nói được về chủ đề giới và mối quan hệ giới. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>Part 1: Building background knowledge</p> <p>3.1. Did you know?</p> <p>Part 2: Using abbreviation</p> <p>3.2. Before you listen</p> <p>3.3. Listen</p> <p>3.4. After you listen</p> <p>3.5. Talk it over</p>	3	[1] [2] [3]	<ul style="list-style-type: none"> - Trả lời câu hỏi p. Connecting tr.30 TL [1]. - Hoàn thành p.3.1 tr.31-34 TL [1]. - Đọc hiểu p.Strategy tr.35-36 TL [1]. - Làm bài tập p.3.2 tr.37 TL [1]. - Luyện nghe Unit 3 tr.20-21 TL [3]
6	<p>Unit 3: Gender and relationships</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày các từ vựng liên quan đến nói lời chúc mừng hoặc chia buồn. - Nói được lời chúc mừng hoặc chia buồn. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>Part 3: Congratulation and condolences</p> <p>3.6. Strategy</p> <p>3.7. Talk it over</p> <p>Part 4: Focus on testing</p> <p>3.8. Pragmatic Understanding</p>	3	[1] [2] [3]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc hiểu p.3.6 tr.40-41 TL [1]. - Chuẩn bị p.3.7.1 tr.44 TL [1]. - Đọc nội dung 11-12 tr.26-28 TL[2]. - Luyện nghe Unit 3 tr.27-28 TL [3]
7	<p>Unit 4: Aesthetic and beauty</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày các từ vựng liên quan đến thẩm mỹ và làm đẹp. - Sử dụng được cấu trúc câu trong bài học <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>Part 1: Building background knowledge</p> <p>4.1. Did you know</p> <p>Part 2: Cohesion and reference</p> <p>4.2. Before you listen</p> <p>4.3. Listen</p> <p>4.4. After you listen</p>	3	[1] [2] [3]	<ul style="list-style-type: none"> - Trả lời câu hỏi p.Connecting to the topic tr.48 TL[1]. - Đọc hiểu p.4.1 tr.49-51 TL [1] - Nghiên cứu nội dung p. Strategy tr.52-54 TL [1]. - Hoàn thành p.4.2 tr.55 TL [1]. - Luyện nghe Unit 4 tr.35-36 TL [3]

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	4.5. Talk it over			
8	Kiểm tra giữa học phần	3	[1] [2] [3]	- Đọc hiểu p.Strategy tr.60 TL [1]. - Chuẩn bị nội dung nói p.4.7.3 tr.62 TL [1]. - Luyện nghe Unit 4 tr.40-41 TL [3]
9	Unit 5: Transition Mục tiêu: - Trình bày các từ vựng liên quan đến các thế hệ gia đình. - Hiểu và sử dụng các cấu trúc câu trong bài học. Nội dung cụ thể: Part 1: Building background knowledge 5.1. Did you know Part 2: Figurative language 5.2. Before you listen 5.3. Listen 5.4. After you listen 5.5. Talk it over	3	[1] [2] [3]	- Trả lời câu hỏi p.Connecting tr.65 TL [1]. - Hoàn thành p.5.1 tr.66-68 TL [1]. - Đọc hiểu p.Strategy tr.69 TL [1]. - Làm p.5.2 tr.70 TL [1]. - Luyện nghe Unit 5 tr.48-49 TL [3]
10	Unit 5: Transition Mục tiêu: - Trình bày các từ vựng liên quan đến chủ đề nói giảm, nói nhẹ. - Hiểu và sử dụng các cấu trúc câu trong bài học Nội dung cụ thể: Part 3: Telling it like it is 5.6. Listening for tone of voice 5.7. Talk it over Part 4: Focus on testing	3	[1] [2] [3]	- Nghiên cứu p.Strategy tr.75 TL [1]. - Chuẩn bị nội dung nói p.5.7.1 tr.78 TL [1]. - Luyện nghe Unit 5 tr.53-54 TL [3]
11	Unit 6: The mind Mục tiêu: - Hiểu và sử dụng các từ vựng và cấu trúc câu trong bài học	3	[1] [2] [3]	- Trả lời câu hỏi p.Connecting tr.81 TL[1]. - Hoàn thành p.6.1 tr.82-84 TL [1].

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<p>- Nói được về tác dụng của giấc mơ</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>Part 1: Building background knowledge</p> <p>6.1. Did you know?</p> <p>Part 2: Comparison and contrasts</p> <p>6.2. Before you listen</p> <p>6.3. Listen</p> <p>6.4. After you listen</p> <p>6.5. Talk it over</p> <p>Part 3: Expressing the positive view</p> <p>6.6. Listening for positive view</p> <p>6.7. Talk it over</p>			<p>- Đọc hiểu p.Strategy tr.85 và trả lời câu hỏi p.6.2 tr.86 TL [1]</p> <p>- Chuẩn bị nội dung nói p.6.5 tr.88-90 TL [1].</p> <p>- Nghiên cứu nội dung p.Strategy 93 TL [1].</p> <p>- Hoàn thành nội dung nói p.6.7</p> <p>- Luyện nghe Unit 6 tr.58-59 TL [3]</p>
12	<p>Unit 7: Working</p> <p>Mục tiêu:</p> <p>- Trình bày các từ vựng liên quan đến chủ đề công việc.</p> <p>- Nói được về công việc của sinh viên</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>Part 1: Building background</p> <p>7.1. Did you know</p> <p>Part 2: Causes and effects</p> <p>7.2. Before you listen</p> <p>7.3. Listen</p> <p>7.4. After you listen</p> <p>7.5. Talk it over</p> <p>Part 3: Persuading and giving in</p> <p>7.6. Listening for people persuading and giving in</p> <p>7.7. Persuading in informal situation</p> <p>Part 4: Focus on testing</p>	3	[1] [2] [3]	<p>- Trả lời câu hỏi p.Connecting tr.99 TL [1].</p> <p>- Hoàn thành p.7.1 tr.100-102 TL [1].</p> <p>- Đọc hiểu p.Strategy tr.103-104 TL [1].</p> <p>- Trả lời câu hỏi p.7.2 tr.105 TL [1].</p> <p>- Tìm hiểu nội dung nói p.7.5 tr.108 TL [1].</p> <p>- Đọc hiểu p.Strategy p.109-111 TL [1].</p> <p>- Luyện nghe Unit 7 tr.63-64 TL [3]</p>
13	<p>Unit 8: Breakthroughs</p> <p>Mục tiêu:</p> <p>- Trình bày các từ vựng liên quan đến các phát minh của nhân loại.</p> <p>- Sử dụng được cấu trúc câu trong bài học</p>	3	[1] [2] [3]	<p>- Trả lời câu hỏi p.Connecting tr.116 TL [1].</p> <p>- Hoàn thành p.8.1 tr.117-118 TL [1].</p> <p>- Đọc hiểu p.Strategy</p>

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<p>Nội dung cụ thể:</p> <p>Part 1: Building background knowledge</p> <p>8.1. Did you know</p> <p>Part 2: When you don't understand the concepts</p> <p>8.2. Before you listen</p> <p>8.3. Listen</p> <p>8.4. After you listen</p> <p>8.5. Talk it over</p> <p>Part 3: Giving and receiving compliments</p> <p>8.6. Listening for compliments</p> <p>8.7. Talk it over</p> <p>Part 4: Focus on testing</p>			<p>tr.120 TL [1].</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị nội dung p.8.2 tr.120 TL[1]. - Tìm hiểu cách thức nói và đáp lại lời khen. Đọc hiểu p.Strategy tr.122-124 TL[1]. - Hoàn thành p.8.7 tr.129 TL[1] - Nghe và hoàn thành bài tập part 4 tr.130 TL[1]. - Đọc nội dung 22-23 tr.50-52 TL[2]. - Luyện nghe Unit 8 tr.68-69 TL [3]
14	<p>Unit 9: Art and entertainment</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày các từ vựng liên quan đến chủ đề nghệ thuật - Hiểu và sử dụng các cấu trúc câu trong bài <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>Part 1: Building background knowledge</p> <p>9.1. Did you know</p> <p>Part 2: Distinguishing between fact and opinion</p> <p>9.2. Before you listen</p> <p>9.3. Listen</p> <p>9.4. After you listen</p> <p>9.5. Talk it over</p> <p>Part 3: Expressing doubt and disbelief</p> <p>9.6. Listening for expressions</p> <p>9.7. Talk it over</p> <p>Part 4: Focus on testing</p> <p>7.5. Read and summarize your favorite</p>	3	[1] [2] [3]	<ul style="list-style-type: none"> - Trả lời câu hỏi p.Connecting tr.132 TL[1]. - Chuẩn bị nội dung p.8.1 tr.133-134 TL[1]. - Đọc hiểu p.Strategy tr.135-136 TL[1]. - Hoàn thành p.9.6 tr.142 TL[1] - Chuẩn bị nội dung nói p.9.7 tr.145 TL [1]. - Làm bài tập part 4 tr.146 TL[1]. - Đọc nội dung 24-25 tr.54-56 TL[2]. - Luyện nghe Unit 9 tr.73-74 TL [3]

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	paragraph in your own words			
15	<p>Unit 10: Conflict and resolution</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày các từ vựng liên quan đến chủ đề xung đột và cách giải quyết - Nói được về sự xung đột và cách giải quyết <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>Part 1: Building background knowledge</p> <p>10.1. Did you know</p> <p>Part 2: Predicting exam question</p> <p>10.2. Before you listen</p> <p>10.3. Listen</p> <p>10.4. After you listen</p> <p>10.5. Talk it over</p> <p>Part 3: Acquiescing and expressing reservation</p> <p>10.6. Listening for Acquiescence and Reservations</p> <p>10.7. Talk it over</p> <p>Part 4: Focus on Testing</p>	3	[1] [2] [3]	<ul style="list-style-type: none"> - Trả lời câu hỏi p.Connecting tr.149 TL [1] - Hoàn thành p.10.1 tr.150-151 TL [1]. - Làm p.10.2 tr.152 TL [1]. - Chuẩn bị nội dung nói p.10.5 tr.155 TL[1]. - Nghiên cứu cấu trúc p.Strategy tr.155 TL[1]. - Thực hành nói p.10.7 tr.158-159 TL[1]. - Hoàn thành nội dung part 4 tr.161 TL[1]. - Luyện nghe Unit 10 tr.78-79 TL [3]

Hải Dương, ngày 24 tháng 9 năm 2020

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
SAO ĐỎ

TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

TRƯỞNG KHOA



Nguyễn Đăng Tiến

TRƯỞNG BỘ MÔN



Trịnh Thị Chuyên